TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CAO LÃNH** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 13-11-2019
V/v tranh chấp về hôn nhân và gia đình ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Huỳnh Thị Thơm.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Đình Đoan Hùng.

Ông Nguyễn Hồng Thơ.

- ***Thư ký phiên toà***: Bà Ong Thị Ngọc Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Trong ngày 13 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 313/2019/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 8 năm 2019, về việc "Tranh chấp về hôn nhân và gia đình ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 269/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 16 tháng 10 năm 2019, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Trần Thị T, sinh năm 1989 (có mặt);

Địa chỉ: Số 279, Tổ 8, ấp T, xã T, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

- *Bị đơn*: Lê Trạng T, sinh năm 1980 (vắng mặt);

Địa chỉ: Số 277, Tổ 8, ấp T, xã T, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 08-7-2019 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn Trần Thị T trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh T kết hôn vào năm 2010, không có đăng ký kết hôn. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc nhưng sau đó vợ chồng có nhiều mâu thuẫn, rồi mâu thuẫn với mẹ chồng, anh T còn đánh chị, chị đã nhịn để sống cho qua ngày. Thời gian sau này vợ chồng càng ngày càng cải nhau nhiều hơn

dẫn đến mâu thuẫn với anh chồng, mẹ chồng thì nặng nhẹ, nên chị bỏ về nhà cha mẹ ruột sống từ ngày 30/10/2018 cho đến nay. Khoảng thời gian vợ chồng sống xa nhau chị và anh T không hàn gắn được tình cảm vợ chồng. Nay chị T yêu cầu được ly hôn với anh T.

Về nuôi con chung: Không có.

Về tài sản chung:Không có.

Về nợ chung: Không có

Đối với bị đơn Lê Trạng T Tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng vẫn vắng mặt không lý do và không nộp văn bản ý kiến gửi đến Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Căn cứ theo đơn khởi kiện của chị Trần Thị T và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện quan hệ pháp luật tranh chấp giữa các đương sự là tranh chấp về hôn nhân và gia đình ly hôn, theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Bị đơn anh Lê Trạng T có địa chỉ tại xã T, thành phố Cao Lãnh, nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Ngoài ra, anh Lê Trạng T Tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng vẫn vắng mặt không lý do và không nộp văn bản ý kiến gửi đến Tòa án nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt anh T theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[4] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Hội đồng xét xử xét thấy:

Chị T và anh T chung sống với nhau như vợ chồng nhưng không đăng ký kết hôn đều này đã được chị T thừa nhận là có thật.

Tại phiên tòa, chị T trình bày chị và anh T chung sống với nhau từ năm 2010. Trong thời gian vợ chồng chung sống thì không được hạnh phúc, nguyên nhân do phát sinh nhiều mâu thuẫn trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn nên từ năm 2018 chị và anh T đã không còn sống chung. Nay chị T yêu cầu được ly hôn với anh T, anhT không có văn bản ý kiến.

Xét việc chị T và anh T chung sống với nhau như vợ chồng vào năm 2010 nhưng chị và anh T không tuân thủ về đăng ký kết hôn mà Luật Hôn nhân và gia đình đã quy định, nên hôn nhân của chị T và anh T không phải là

hôn nhân hợp pháp, không được pháp luật công nhận là vợ chồng. Tại khoản 1 Điều 14 Luật hôn nhân và gia đình quy định:

"*1. Nam, nữ có đủ điều kiện kết hôn theo quy định của Luật này chung sống với nhau như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn thì không làm phát sinh quyền, nghĩa vụ giữa vợ và chồng…".*

Việc kết hôn không được đăng ký theo quy định tại Điều 9 của Luật hôn nhân và gia đình thì không có giá trị pháp lý.

Vì vậy, căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 14, Điều 53 Luật hôn nhân và gia đình, không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Trần Thị T với anh Lê Trạng T.

[5] Về nuôi con chung: Không có

[6] Về tài sản chung: Không có

[7] Về nợ chung: Không có.

[8] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị T phải chịu 300.000 đồng án phí nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng phí mà chị đã nộp. Anh T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 51, khoản 1 Điều 56; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

- Về quan hệ hôn nhân: Không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Trần Thị T với anh Lê Trạng T.

- Về con chung: Không có.

- Về tài sản chung: Không có

- Về nợ chung: Không có.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Trần Thị T phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí về hôn nhân và gia đình nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng chị T đã nộp tạm ứng án phí theo các biên lai thu số 0005068 ngày 21/8/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh. Chị T đã nộp xong tiền án phí.

Anh Lê Trạng T không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các

điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Đương sự có mặt có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đương sự vắng mặt thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh;
- Đương sự;
-Chi cục THA Tp.Cao Lãnh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Huỳnh Thị Thơm

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh;
- Đương sự;
-Chi cục THA Tp.Cao Lãnh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Huỳnh Thị Thơm

HỘI THẨM NHÂN DÂN **CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đình Đoan Hùng –Nguyễn Hồng Thơ **HuỳnhThị Thơm**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH
THẨM PHÁN

(Đã ký)

Huỳnh Thị Thơm

"***Để thi hành***"
TP. Cao Lãnh, ngày 00 tháng 00 năm 2017

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH
THẨM PHÁN

***Nơi nhận*:**
- THADS TP CL;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Huỳnh Thị Thơm

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh;
- VKSNDTPCL;
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ VA.

Huỳnh Thị Thơm